



VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG XÉT TỪ QUAN ĐIỂM DẠY HỌC PHÂN HÓA

TS. LÊ VĂN HỒNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Chương trình giáo dục trung học phổ thông Việt Nam hiện nay xác định thực hiện dạy học phân hóa bằng phân ban kết hợp với dạy học tự chọn. Qua một số năm triển khai, một số bất cập đã bộc lộ. Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông (GDPT) theo chương trình hiện hành và chuẩn bị kỹ cho chương trình sau năm 2015 theo tinh thần đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi sự nghiên cứu nhiều mặt, nhiều vấn đề của giáo dục từ góc độ kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn Việt Nam. Bài viết này tập trung xem xét vị trí và tính chất của lớp 10 phổ thông từ quan điểm dạy học phân hóa theo yêu cầu nêu trên.

2. Quan điểm dạy học phân hóa

2.1. Giáo dục phổ thông

Theo quan niệm của UNESCO (Bùi Minh Hiền, 2006, trang 137), hệ thống giáo dục có các bậc cơ bản như sau:

- Bậc 0: Giáo dục tiền tiểu học
- Bậc 1: Giáo dục tiểu học hay giai đoạn đầu của giáo dục cơ bản
- Bậc 2: Giáo dục trung học cơ sở hay giai đoạn thứ hai của giáo dục bắt buộc
- Bậc 3: Giáo dục trung học phổ thông
- Bậc 4: Giáo dục sau trung học
- Bậc 5: Giai đoạn đầu của giáo dục đại học
- Bậc 6: Giai đoạn hai của giáo dục đại học

Như vậy, theo quan niệm của UNESCO, giữa bậc 0 và bậc 5 có đến 4 bậc học. Trong khi đó, ở Việt Nam hiện nay, từ tiểu học đến trung học phổ thông có 3 cấp học là tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Để thuận lợi cho nghiên cứu, bài viết này sẽ sử dụng số liệu về GDPT một số nước và khu vực trên thế giới theo quy ước GDPT bao gồm các bậc, cấp học nằm giữa giáo dục tiền tiểu học và giai đoạn đầu của giáo dục đại học.

2.2. Dạy học phân hóa

Một số tác giả Việt Nam trên cơ sở thực tiễn giáo dục Việt Nam và nghiên cứu quốc tế đã mô tả bản chất, đặc điểm, hình thức dạy học phân hóa. Nguyễn Bá Kim (2002), Ngô Hữu Dũng (1996) đã đề cập đến phân hóa vi mô và phân hóa vĩ mô. Ngô Hữu Dũng (1996), Nguyễn Hữu Châu (2005) đề cập đến phân ban, tự chọn, phân giai đoạn và phân luồng. Về quan niệm dạy học phân hóa, Đặng Thành Hưng (2007) coi bản chất về phân hóa dạy học là tạo ra những khác biệt nhất định trong nội dung và phương thức hoạt động của học sinh bằng cách thiết kế và thực hiện học trình theo hướng khác nhau dựa vào nhóm năng lực, hứng thú hoặc nhu cầu học tập của người học và mục tiêu giáo dục của xã hội.

Quan niệm quốc tế về dạy học phân hóa được UNESCO (2004) giới thiệu trên tinh thần quan niệm của Tomlinson (2001). Về tổ chức dạy học phân hóa, Tomlinson (2001) chú ý ba yếu tố cơ bản là: nội dung (Content), quá trình (Process) và sản phẩm (Products). Về người học, Tomlinson (2001) chú ý đến như nền tảng kiến thức người học, hứng thú của người học và đặc điểm cá nhân (như phong cách học chẳng hạn). Quan niệm này đã được Lê Thị Thu Hương (2012) vận dụng trong nghiên cứu dạy học phân hóa ở môn Toán tiểu học Việt Nam. Quan niệm mới hơn của Tomlinson (2005) về tổ chức dạy học phân hóa không chỉ chú ý đến nội dung, quá trình và sản phẩm mà còn đề cập đến Sự quan tâm (Affect) và Môi trường học tập (Learning environment).

3. Vị trí, tính chất của lớp 10 trường trung học phổ thông xét từ quan điểm dạy học phân hóa

Chúng tôi sử dụng cách so sánh, đối chiếu các hệ thống GDPT khác nhau trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Với mục đích mô tả khái quát về đặc điểm, vị trí, tính chất lớp 10 nên số lượng các hệ thống giáo dục để thống kê và so sánh là không nhiều, nhưng chú ý đến những hệ thống giáo dục được các nhà nghiên cứu Việt Nam quan tâm.

	Thuộc cấp áp cuối của Giáo dục phổ thông	Thuộc cấp cuối của Giáo dục phổ thông
Lớp đầu cấp	Malaysia	Việt Nam, Pháp, Trung Quốc, Nga, Indonesia, Thái Lan, Nigeria, Hàn Quốc, Nhật
Lớp giữa cấp	Xứ Wales, Scotland	Hoa Kỳ, Braxin, Ai Cập, Niu Dilan, Canada
Lớp cuối cấp	Anh, Ấn Độ, Đức, Australia, Singapore	Philippines

Có thể nêu ra ba đặc điểm về vị trí và tính chất lớp 10 như sau:

- **Thứ nhất, vị trí lớp 10 trong hệ thống GDPT** được xác định bởi 2 tiêu chí: 1/Lớp 10 thuộc cấp nào trong nhiều cấp của GDPT; 2 /Lớp 10 ở thứ tự lớp đầu cấp, lớp cuối cấp hay lớp giữa cấp của cấp học đó.

Trên cơ sở tư liệu của Nguyễn Tiến Đạt (2006), Bùi Minh Hiền (2006), Nguyễn Lộc (2011), vị trí lớp 10 trong hệ thống GDPT của 23 quốc gia và khu vực (xem bảng trang 10)

Như vậy:

- **Lớp 10 có thể thuộc cấp cuối của GDPT.** Khi đó, tùy theo số năm học và cơ cấu hệ thống giáo dục mà lớp 10 có thể thuộc lớp đầu cấp (như Pháp, Nga, Trung Quốc, Hàn Quốc...) hay lớp ở giữa cấp (như Hoa Kì và Canada) hay cuối cấp như Philippin.

- **Lớp 10 có thể thuộc cấp áp cuối của GDPT** (trường hợp này thường xảy ra khi hệ thống GDPT đó có cấp giáo dục sau trung học (*bậc 4 theo phân loại của UNESCO nhằm chuẩn bị cho HS học tiếp đại học*). Khi đó, lớp 10 có thể ở vị trí lớp đầu của cấp áp cuối phổ thông (Malaysia), lớp giữa cấp (Scotlen) và có thể là lớp cuối của cấp áp cuối phổ thông (Ấn Độ)

Ngoài hệ thống GDPT của 23 quốc gia nêu trên, ở Phần Lan, HS học hết lớp 9 có thể học lớp 10 như là lớp dự bị dành cho một số HS cần có thêm thời gian xác định khả năng cá nhân để lựa chọn việc học cấp cuối phổ thông hay học nghề hoặc để cải thiện kết quả học tập. Số lượng HS hết lớp 9 ở Phần Lan theo học lớp 10 dự bị như vậy có tỉ lệ thấp, chỉ khoảng 3% (Nguyễn Lộc, 2011).

Có thể thấy, từ thực tiễn các hệ thống giáo dục và với 2 tiêu chí đã nêu, ta có 6 khả năng thực tế về vị trí lớp 10 (có thể có hơn 6 khả năng lí thuyết nếu số lớp một cấp quá 3).

Nếu xét thêm tiêu chí với số năm học ở cấp cuối phổ thông là 3 năm và độ tuổi của học sinh lớp 10 là 15 tuổi thì có 5 hệ thống giáo dục giống Việt Nam ở vị trí lớp 10 là hệ thống giáo dục của Pháp, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan.

- **Thứ hai, tính chất lớp 10 xét theo quan điểm dạy học phân hóa thể hiện chủ yếu qua nội dung dạy học, quá trình dạy học, kết quả dạy học, sự quan tâm và môi trường học tập với các mức độ quản lý dạy học từ quản lý vĩ mô đến quản lý vi mô trên nền tảng nhất định về người học.**

Những yếu tố của tổ chức dạy học phân hóa và về người học mà Tomlinson (2001), Lê Thị Thu Hương (2012) nêu trên hoàn toàn có thể đặt ra cho lớp 10. Ở đây, chúng tôi muốn nói thêm về hai yếu tố: sự quan tâm và môi trường học tập.

Sự quan tâm: Theo Tomlinson (2005), đề cập đến khung khí học tập lớp học ảnh hưởng đến việc học

của người học và giáo viên cần thúc đẩy nuôi dưỡng sự quan tâm đó bằng các cách thức như: hỗ trợ người học để họ thấy được sự quan trọng trong ý tưởng của chính họ; tôn trọng sự khác biệt ở người học; hỗ trợ sự yêu cầu và đáp ứng trong lớp học; lắng nghe người khác không chỉ qua lời nói mà qua cả cử chỉ, hành vi không bằng lời nói; thúc đẩy sự phấn đấu cùng thăng tiến; khuyến khích sự thấu cảm trong lớp...

Môi trường học tập: Theo Tomlinson (2005), đề cập đến 3 thành tố: không gian, tư liệu và thời gian. Trong đó, về không gian cần chú ý đến nơi học tập cho cá nhân, cho nhóm nhỏ và cho cả lớp; về tư liệu cần quan tâm đến việc sử dụng chúng trong quá trình học tập và về thời gian cần xem xét việc sắp xếp thời gian thích hợp cho việc học. Tomlinson (2005) đã mô tả sự phối kết hợp 3 thành tố này trong môi trường học tập tổng thể: ví dụ, tài liệu học tập này được dùng cho cá nhân hay cho nhóm nhỏ và được dùng ở thời gian thế nào?

Có thể thấy, hai yếu tố trên không xa lạ quá với thực tiễn dạy học ở Việt Nam, nhưng đặt chúng trong tổng thể chung về dạy học phân hóa để hiện thực hóa chúng một cách tự giác lại là điều cần nghiên cứu vận dụng và khẳng định. Hơn nữa, điều Tomlinson (2005) đề cập đến việc tổ chức dạy học phân hóa và người học chủ yếu ở phạm vi lớp học, nhưng có thể vận dụng mở rộng cho phạm vi quản lý rộng hơn một lớp học như một trường hay cho cả hệ thống giáo dục. Điều này là xác đáng, chẳng hạn, nói về nội dung dạy học, tính phân hóa trong nội dung dạy học cho lớp 10 của Việt Nam đã có sự phân biệt cho chương trình chuẩn và chương trình nâng cao ở nhiều môn học. Đó là sự phân hóa ở tầng quốc gia, thể hiện sự quản lý vĩ mô. Mặt khác, ngay trong một lớp học, dù là lớp thông thường, lớp chuyên hay lớp chất lượng cao, thì giáo viên Việt Nam vẫn được định hướng để thực hiện phân hóa nội dung dạy học cho sát đối tượng trong lớp theo cách phân ra thành 3 trình độ (có thể đặt tên là các trình độ chuẩn, trên chuẩn hay dưới chuẩn), bằng những câu hỏi hay bài tập thích hợp. Điều đó có nghĩa là, phân hóa về nội dung dạy học tính tới cả quản lý vi mô.

Với sự xem xét tầng quản lý vi mô và vĩ mô như đã nêu trên về nội dung dạy học, ta có thể phân tích cho các yếu tố khác của dạy học phân hóa như quá trình dạy học, sản phẩm dạy học, sự quan tâm và môi trường học tập.

- **Thứ ba, vị trí và tính chất của lớp 10 xét theo quan điểm phân hóa ảnh hưởng lẫn nhau và là một thành phần tạo nên nét riêng cho từng hệ thống GDPT.**

Chúng ta xem xét đặc điểm này qua thực tiễn giáo dục Pháp và giáo dục Hoa Kì.

- Với giáo dục Pháp, lớp 10 ở vị trí lớp đầu tiên



trong cấp cuối gồm 3 năm của GDPT. Theo Nguyễn Tiến Đạt (2006), Ngô Hữu Dũng (1996) và Nguyễn Hữu Châu (2005), lớp 10 phổ thông được phân luồng thành hai loại: lớp 10 phổ thông và lớp 10 phổ thông, công nghệ. Riêng ở chương trình lớp 10 phổ thông, có phần chung với 8 môn học bắt buộc chủ chốt và phần tự chọn với danh mục 17 môn tự chọn bắt buộc mà mọi HS phải lựa chọn 2 môn học trong đó để học (*tự chọn bắt buộc*). Dạy học phân hóa như vậy ở lớp 10 nhằm chuẩn bị cho phân hóa sâu hơn ở lớp 11 (3 ban là ban Kinh tế và xã hội, ban Văn chương và ban Khoa học) và lớp 12 (cả 3 ban này còn được phân hóa tiếp để giúp HS thuận lợi cho học tập ở cao đẳng đại học). Vị trí và tính chất của lớp 10 phổ thông ở Pháp tạo ra một cách phân hóa dạy học (xét về vĩ mô) được các nhà nghiên cứu Việt Nam gọi là phân hóa bằng hình thức *phân ban kết hợp tự chọn* (Nguyễn Hữu Châu, 2005). Để triển khai phân hóa như trên ở lớp 10, giáo dục Pháp còn thực hiện phân giai đoạn và phân luồng ở các lớp 6, 7, 8 và 9 (Nguyễn Tiến Đạt, 2006),

- Với giáo dục Hoa Kì, dạy học phân hóa được các nhà nghiên cứu Việt Nam xếp vào loại *hoàn toàn tự chọn* (Nguyễn Hữu Châu, 2005). Có thể hình dung về vị trí, tính chất lớp 10 theo cách phân hóa này (phân hóa vĩ mô) qua chương trình trung học phổ thông của trường Trung học Areata - California, Hoa Kì (Nguyễn Q.Thắng, 2005) như sau:

Để hoàn thành chương trình từ lớp 9 đến lớp 12, HS phải hoàn tất 220 giáo trình (coursers) để được tốt nghiệp, trong đó có 135 giáo trình bắt buộc, 85 giáo trình tự chọn. Toàn bộ chương trình 4 lớp được cấu trúc thành 6 phần (A đến G):

A. Hoàn thành 30 giáo trình về ngôn ngữ trong 3 năm đầu. Mỗi năm 10 giáo trình.

B. Hoàn thành 35 giáo trình trong 4 năm (năm lớp 10 có 5 giáo trình) về khoa học xã hội chủ yếu về: Địa lí, Văn hóa và Lịch Sử (Thế giới và Hoa Kì).

C. Hoàn thành 20 giáo trình về toán gồm: Toán cơ bản, Toán đại cương, Đại số, Hình học và Toán dùng cho doanh nghiệp.

D. Hoàn thành 20 giáo trình về khoa học tự nhiên gồm 10 giáo trình về khoa học vật lí và 10 giáo trình về khoa học đời sống.

E. Hoàn thành 20 giáo trình về giáo dục thể chất (trong suốt 4 năm) và 10 giáo trình về văn học nghệ thuật hoặc tiếng nước ngoài.

G. Hoàn thành 85 giáo trình tự chọn ở lớp 9, 10, 11 hoặc 12. Có khoảng 10 giáo trình để HS có thể chọn để thay thế như dạy thêm, phụ tá giáo viên, hoặc phụ việc văn phòng đối với các lớp 11 và 12.

Như vậy, chương trình lớp 10 nói riêng và chương trình các lớp của cả cấp THPT là không cứng

nhắc. HS, nhà trường có cơ sở để có lựa chọn thích hợp chương trình cụ thể (gồm cả giáo trình bắt buộc và giáo trình tự chọn) theo nhu cầu, nguyện vọng của từng HS và khả năng của mỗi nhà trường. Nghiên cứu và thực hành về dạy học phân hóa (*nghiêng về vĩ mô*) của Tomlinson (2001, 2005) thích ứng với phân hóa bằng tự chọn (*nghiêng về vĩ mô*) của Hoa Kì ở GDPT nói chung và ở lớp 10 nói riêng.

4. Kết luận và đề xuất

4.1. Hỗ trợ nâng cao chất lượng dạy học lớp 10 Việt Nam hiện hành:

- Vận dụng dạy học phân hóa theo quan niệm như Tomlinson (2005) đề nghị cho lớp 10 (*phân hóa vĩ mô*) theo 5 yếu tố nội dung, quá trình, sản phẩm, sự quan tâm và môi trường học tập với 3 thành phần về người học là nền tảng kiến thức, hứng thú và đặc điểm cá nhân. Kết quả của Lê Thị Thu Hương (2012) cho cứ liệu thực tiễn Việt Nam khi vận dụng quan điểm phân hóa vĩ mô của Tomlinson (2001, 2005). Thực tế, nhiều trường học Việt Nam, tuy cùng dạy chương trình chung nhưng nhờ tiếp cận thích hợp về người học và về môi trường học tập, đã tạo được bản sắc riêng hấp dẫn về chất lượng.

- Từ tính chất lớp 10 của hệ thống giáo dục Pháp có nét tương tự như Việt Nam, có thể đặt *ưu tiên về phân hóa lớp 10* là *phân hóa về mặt vĩ mô* để chuẩn bị cho lớp 11 và 12 có phân hóa sâu hơn về vĩ mô. Nghĩa là, dạy học phân hóa ở lớp 10 giúp cho giáo viên hướng dẫn để HS có những lựa chọn thích hợp cho lớp 11, 12 và sau lớp 12.

4.2. Góp thêm cứ liệu đổi mới hệ thống GDPT Việt Nam sau năm 2015.

- Từ vị trí, tính chất lớp 10 xét theo quan điểm dạy học phân hóa có thể dự tính: Nếu hệ thống GDPT Việt Nam chỉ gồm 11 năm và lớp 10 là lớp đầu của cấp học gồm 2 năm cuối phổ thông. Khi đó, tham khảo kinh nghiệm của Nga và có thể của Phần Lan (*cần tính đến các yếu tố quan trọng như: độ tuổi vào học lớp 1, sự chuẩn bị phân hóa ở các lớp 8, 9 và cả khả năng có lớp 10 dự bị cho 3% HS đã học lớp 9 như Phần Lan*) để xác định vị trí, tính chất phân hóa khá cao của lớp 10 (cả vĩ mô và vĩ mô) như lớp đầu cấp gồm hai năm học (lớp 10 và lớp 11) để HS có chuẩn bị thuận lợi khi hoàn thành GDPT. Nếu cấp THPT gồm 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12. Khi đó, tham khảo tính chất phân hóa, phân luồng của giáo dục Pháp cần xác định *tính chất định hướng của lớp 10* nhằm đi sâu phân hóa ở lớp 11 và 12 hay phân luồng sau lớp 10. Khi đó, cũng nên tính khả năng *có kì đánh giá cuối lớp 10* như đề nghị của Trần Luận (2010) nhằm tạo thể chế cho việc đó. Cách này có thể xem là quá trình quá độ để hướng đến hình thức dạy học phân hóa (vĩ mô) bằng tự chọn như Hoa Kì đang thực hiện mà giáo dục Hàn Quốc, giáo dục

(Xem tiếp trang 42)